

Bản án số: 22/2019/HS-PT

Ngày: 24-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Thịnh

Ông Bùi Xuân Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Sương- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 279/2018/HSPT ngày 10 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn H; Sinh ngày 12-02-1987 tại huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn 4, xã S, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; có vợ Lê Thị Thanh P, sinh năm 1989, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016, tiền án; tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 7 năm 2018, sau khi uống khoảng 0,5 lít rượu gạo, Nguyễn H điều khiển xe mô tô 92K1-004.68 theo Quốc lộ 14E hướng về xã Sông Trà. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 1, xã Quế Bình, do buồn ngủ nên H điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái là 1,95 mét và va chạm vào chiếc xe mô tô 92H7-0489 do anh Cao Đ điều khiển chở vợ phía sau là Trần Thị T lưu thông theo hướng ngược lại gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả làm chị Trần Thị T chết trên đường đi cấp cứu, bị cáo H và anh Đ bị thương, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Vào lúc 20 giờ 41 phút ngày 05 tháng 7 năm 2018, Công an huyện Hiệp Đức tiến hành đo nồng độ cồn đối với Nguyễn H, kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của H là 1,238 miligam/lít.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 172/GDPY-PC54 ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận nguyên nhân chị Trần Thị T chết là do chấn thương sọ não kín (*vỡ lún xương đỉnh-chẩm trái, tổn thương não, tổn thương nền sọ*), gây suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

Tại Bản giám định thương tích số 305/GĐTT.18 ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam, kết luận giám định thương tích do tai nạn giao thông đối với anh Cao Đ tỉ lệ thương tích là 24%.

Tại kết luận định giá số 13/KL-HĐĐG ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá trong TTHS huyện Hiệp Đức xác định giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô 92K1-004.68 là 395.000đ (Ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng), giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô 92H7-0489 là 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các dấu vết thu được từ khám nghiệm hiện trường và các lời khai của người bị hại.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14-11-2018, bị cáo Nguyễn H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn H có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo quy định tại các Điều 331, 333, 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

Hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi đã uống rượu, nồng độ cồn 1,238 miligam/lít gây tai nạn làm bị hại chị Trần Thị T chết và anh Cao Đ bị thương tích 24% nên bị cáo Nguyễn H bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định

tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp đơn xin giảm hình phạt của người bị hại Cao Đ và bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Tuy nhiên mức hình phạt 12 tháng tù Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 333, 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn H khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 7 năm 2018, sau khi uống rượu tại Quê Sơn bị cáo điều khiển xe mô tô 92K1-004.68 chạy về nhà tại xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức, khi đến đoạn đường Quốc lộ 14E thôn 1, xã Quế Bình, huyện Hiệp Đức thì bị cáo buồn ngủ, điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái nên va chạm vào chiếc xe mô tô do anh Cao Đ điều khiển, chở vợ Trần Thị T lưu thông theo hướng ngược lại, làm chị Trần Thị T chết, anh Cao Đ bị thương tích tỉ lệ 24% hai xe mô tô hư hỏng nhẹ, bị cáo nhận tội xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp tài liệu, biên bản định giá tài sản, biên bản giám định pháp y, biên bản giám định thương tích và các chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo H có Giấy phép lái xe mô tô đúng quy định nhưng điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi đã uống rượu, trong hơi thở có nồng độ cồn 1,238 miligam/lít là vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây tai nạn làm chị Trần Thị T chết và anh Cao Đ bị thương tích 24%; Do đó, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn H 12 tháng tù là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại Cao Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo tiếp tục

bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Tuy nhiên, mức hình phạt 12 tháng tù Tòa cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Bị cáo Nguyễn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q.Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đinh Văn Long